

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

TRẦN CÔNG TỊNH

**DẠY HỌC HÁT DÂN CA CHO SINH VIÊN CAO ĐẲNG
SƯ PHẠM TẠI TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM GIA LAI**

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ CHUYÊN NGÀNH LÝ LUẬN VÀ
PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC ÂM NHẠC**

Mã số: 60.14.01.11

Hà Nội, 2017

**CÔNG TRÌNH ĐÃ ĐƯỢC HOÀN THÀNH TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
NGHỆ THUẬT TRUNG ƯƠNG**

Người hướng dẫn khoa học:
PGS.TS Hà Thị Hoa

Phản biện 1:.....
Phản biện 2:.....

Luận văn được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn thạc sĩ
tại trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương
Vào hồi: ngày tháng năm 2017

Có thể tìm hiểu luận văn tại:
- Thư viện trường ĐHSP Nghệ thuật Trung ương

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Một trong những Mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Hội nghị Trung Ương 8 khóa XI là tư tưởng đổi mới GD&ĐT tăng cường giáo dục đạo đức cho học sinh, được thể hiện trong nghị quyết của Đảng, Luật giáo dục và các văn bản của Bộ Giáo dục và Đào tạo thông qua Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về: Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo và chiến lược phát triển giáo dục 2011- 2020.

Thực hiện Kế hoạch giáo dục của Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ- BGDĐT ngày 05/5/2006, BGD&ĐT hướng dẫn dạy học nội dung giáo dục địa phương từ năm học 2008-2009. [32]

Sự nghiệp Giáo dục - Đào tạo có vai trò rất lớn trong việc giữ gìn và phát huy bản sắc dân tộc. Đó là chiếc cầu nối giữa quá khứ - hiện tại - tương lai góp phần tạo nên những giá trị bền vững vừa mang tính truyền thống vừa mang tính hiện đại.

Nội dung giáo dục địa phương phải góp phần thực hiện mục tiêu môn học, gắn lý luận với thực tiễn. Khi giảng dạy, ngoài việc liên hệ với thực tiễn hoạt động kinh tế - xã hội, văn hoá, lịch sử địa phương trong các bài dạy còn phải thực hiện nội dung giáo dục địa phương.

Bản sắc văn hoá dân tộc trong cả nước nói chung và ở từng địa phương nói riêng được tiếp thu và truyền thụ đến học sinh các thế hệ đó chính là những giá trị bền vững, những tinh hoa văn hoá của cộng đồng các dân tộc qua lịch sử hàng nghìn năm đấu tranh dựng nước và giữ nước; tất cả những điều đó đều được thể hiện qua từng tiết giảng của môn âm nhạc về nền âm nhạc dân ca Việt Nam mà các em học sinh được học ở trường phổ thông.

Ở Việt Nam, âm nhạc dân gian ở mỗi vùng quê đều là một kho tàng lưu giữ các loại hình diễn xướng qua các thời kỳ phát triển. Giá trị đầu tiên của âm nhạc dân gian là hình ảnh cuộc sống con người mà nó phản ánh và mang tải.

Dân ca Việt Nam là di sản văn hóa nghệ thuật của dân tộc, dân ca Việt là sự kết tinh từ những tinh hoa truyền thống của các vùng, miền, các dân tộc trên lãnh thổ Việt Nam. Được bảo tồn gìn giữ và truyền tụng từ đời này sang đời khác đúc kết từ những câu ca dao, tục ngữ mang ý nghĩa giáo dục, về cuộc sống, dân ca trong lao động sản xuất và đặc biệt là giáo dục nhân cách con người... Nó giống như những viên ngọc quý luôn được quần chúng nhân dân bảo tồn và bù đắp để ngày càng tỏa sáng hơn.

Trong thời đại hiện nay, đối với mỗi dân tộc trên thế giới, việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống bao giờ cũng giữ vị trí đặc biệt quan trọng và mang ý nghĩa sống còn của một dân tộc. Đó là tài sản vô cùng quý báu, là tinh hoa sáng tạo nghệ thuật của bao thế hệ ông cha, là cơ sở của sự phát triển văn hóa dân tộc trong xã hội đương đại...

Qua thực tiễn công tác giảng dạy sinh viên ở trường CĐSP Gia Lai và tình hình thực tiễn ở địa phương, tôi nhận thấy việc nắm rõ thực trạng và đề ra biện pháp nhằm đưa dân ca địa phương Việt Nam vận dụng vào giảng dạy phân môn Hát Dân Ca cho sinh viên sư phạm là vấn đề cấp thiết, vì các em sau này là những nguồn năng lực chính góp phần bảo tồn nền dân ca tại bản địa góp phần nhỏ vào việc bảo tồn nền dân

ca đậm đà bản sắc văn hóa dân tộc đó là một nhiệm vụ hết sức quan trọng của người cán bộ quản lý giáo dục.

Xuất phát từ những lí do trên, chúng tôi lựa chọn đề tài: “***Dạy học phân môn Hát dân ca cho sinh viên sư phạm tại Trường Cao đẳng Sư phạm Gia Lai***” để tiến hành nghiên cứu.

2. Tình hình nghiên cứu

Qua tổng quan nghiên cứu vấn đề chúng tôi nhận thấy rằng: Nhìn chung, các công trình nghiên cứu này chủ yếu chỉ đi vào khai thác các làn điệu dân ca và các phương pháp giảng dạy bộ môn âm nhạc như Đàn phím điện tử, kí - xướng âm, hát... các công trình nêu trên cũng chưa có ai đề cập đến vấn đề khai thác và đưa dân ca của tộc người Bahnar tại Gia Lai vào chương trình *dạy học Hát Dân Ca cho sinh viên sư phạm, trường Cao Đẳng Sư Phạm Gia Lai*.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Chương trình chi tiết môn Hát dân ca tại trường CĐSP Gia Lai.

Khai thác những giá trị của dân ca Tây Nguyên cụ thể là đưa dân ca của tộc người Bahnar vào giảng dạy môn Hát Dân Ca cho sinh viên Sư phạm trường CĐSP Gia Lai. Từ đó, đưa ra giải pháp dạy hiệu quả và phát huy năng lực của sinh viên.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Nghiên cứu cơ sở lý luận và một số giá trị âm nhạc trong một số làn điệu dân ca đặc trưng của tộc người Bahnar.

Đánh giá thực trạng và đề xuất một số giải pháp dạy học hát dân ca Bahnar cho SVSP tại trường CĐSP Gia Lai.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Chương trình và phương pháp dạy học hát dân ca cho SVCĐSP trường CĐSP Gia Lai.

Ở vùng Tây Nguyên có nhiều thể loại dân ca của các dân tộc như: J'rai, Êđê.. nhưng đề tài tập trung nghiên cứu một số giá trị âm nhạc của dân ca Bahnar.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

Luận văn nghiên cứu thực trạng và đề ra một số biện pháp đưa dân ca Bahnar vào dạy học môn Hát Dân Ca cho SVSP trường CĐSP Gia Lai.

Đề tài sẽ lựa chọn 4 bài dân ca của tộc người Bahnar để nghiên cứu và thực hiện ứng dụng vào dạy học cho SVSP âm nhạc tại trường CĐSP Gia Lai.

5. Phương pháp nghiên cứu

Phân tích tổng hợp một số vấn đề liên quan đến dạy học âm nhạc, trong đó dạy hát dân ca Bahnar được khảo sát kỹ lưỡng.

Việc điều tra, quan sát là một phương pháp điển đã có hiệu quả như một điều kiện tiên quyết phải được thực hiện trong đề tài.

Luận văn sử dụng phương pháp thực nghiệm sư phạm để kiểm chứng tính khả thi những biện pháp đưa ra trong luận văn cần thực hiện.

6. Những đóng góp của luận văn

Góp phần vào việc khai thác những giá trị nghệ thuật âm nhạc của dân ca tộc người Bahnar để ứng dụng vào dạy học môn Hát dân ca tại trường CĐSP Gia Lai.

Đánh giá thực trạng, đưa ra giải pháp dạy hát dân ca Bahnar cho SVSP tại trường CĐSP Gia Lai nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

Luận văn sẽ là tài liệu tham khảo cho một số học viên và giảng viên dạy bộ môn.

7. Bố cục của luận văn

Ngoài phần Mở đầu, Kết luận, Tài liệu tham khảo và Phụ lục, luận văn có 2 chương.

Chương 1: Cơ sở lý luận và thực tiễn

Chương 2: Biện pháp nâng cao chất lượng dạy học hát dân ca cho sinh viên Trường cao đẳng sư phạm Gia Lai.

Chương 1 CƠ SỞ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN

1.1. Các khái niệm

1.1.1. Khái niệm về dân ca

Dân ca là những bài ca được truyền lại trong dân gian từ trước cho đến nay và không rõ tác giả là ai, dân ca được lưu truyền trong dân gian bằng phương pháp truyền khẩu từ đời này sang đời khác, nội dung các bài dân ca đều gắn liền với đời sống lao động bình thường hàng ngày của nhân dân lao động, gắn liền với cuộc sống con người từ bài hát ru con, các bài hát dành trẻ em lúc vui chơi (đồng dao), đến các loại hát lúc làm việc, hát đối đáp giao duyên, trong các lễ hội thường niên và đến khi họ từ già cõi đời ...

1.1.2. Khái niệm về dân ca Bahnar

Dân ca Bahnar là những bài dân ca được lưu truyền trong dân gian của tộc người Bahnar, dân ca được hát lên trong những lúc lao động, cho con ngủ, lúc nghỉ ngơi, đêm trăng sáng gái trai gọi nhau nơi đầu sàn, các lễ hội, cầu cúng các vị Yang(thần linh) diễn ra thường xuyên theo phong tục, tín ngưỡng của họ đây cũng chính là dịp để tụ họp nhau và không thể thiếu những lời hát cất lên. Cũng như các vùng dân ca khác ở Việt Nam, đại đa số các bài dân ca Tây Nguyên đều được lưu truyền bằng hình thức truyền khẩu từ đời này sang đời khác.

1.1.3. Phương pháp dạy học

1.1.3.1. Dạy học hát dân ca

Phương pháp là cách thức tổ chức học tập và làm việc theo chiều hướng tích cực, là cách thức, con đường, biện pháp để thực hiện một hoạt động nhằm đạt được hiệu quả cao nhất, đây là cách thức nghiên cứu, nhìn nhận các hiện tượng của tự nhiên và đời sống xã hội phương pháp biện chứng, phương pháp so sánh thực nghiệm hệ thống các cách sử dụng để tiến hành một hoạt động nào đó...Trong phương pháp dạy hát dân ca cũng phải dựa trên cơ sở nền tảng của phương pháp dạy, dạy đúng phương pháp thì các em mới tiếp thu được và hát đúng chất dân ca. Để giờ học có hiệu quả, trước hết người giảng viên phải chuẩn bị giáo án bài giảng. Trong giáo án, ngoài việc thiết kế nội dung dạy học với các bước dạy học, giảng viên còn phải dự kiến thời lượng và phương pháp dạy học cho mỗi nội dung của giờ dạy hát.

1.1.3.2. Phương pháp truyền dạy

Phương pháp truyền dạy là hình thức truyền dạy dùng lời, là dùng ngôn ngữ trực tiếp của chủ thể để truyền tải, truyền đạt một vấn đề, kiến thức hay những kinh nghiệm, dạy dỗ một bài học hay một vấn đề nào đó đến đối tượng được truyền đạt.

1.1.3.3. Phương pháp hoạt động trải nghiệm sáng tạo.

Hoạt động trải nghiệm sáng tạo là một trong những phương pháp hoạt động giáo dục được tổ chức gắn liền với kinh nghiệm thực tiễn, cuộc sống để người học qua đó được trải nghiệm và sáng tạo.

1.2. Khái quát Dân ca Bahnar

1.2.1. *Vài nét về đời sống văn hóa.*

- Đời sống văn hóa.

Cùng với các dân tộc khác trên địa bàn Tây Nguyên, tộc người Bahnar đã trải qua một quá trình phát triển lịch sử lâu dài và đã sáng tạo nên một nền văn hoá văn nghệ rất độc đáo, đa dạng và phong phú.

Người Bahnar xưa nay chủ yếu đều sống bằng nghề sản xuất nông nghiệp, săn bắn, đan lát ...theo quan niệm tín ngưỡng của họ thì ở mỗi nghề, mỗi mùa trong năm và cả con người khi sinh ra đều có một vị thần riêng cai quản đã tạo ra mưa thuận gió hòa, cây cối tươi tốt... để thể hiện sự biết ơn đó thông qua các lễ hội thông qua đó người Bahnar cúng tế và dâng lễ vật tạ ơn các vị thần (Yang).

Sống trên một vùng cao nguyên núi cao trùng điệp có nhiều nét hoang sơ trên tất cả các lĩnh vực văn hoá - đời sống, nhưng người dân các dân tộc tỉnh Gia lai lại rất say mê âm nhạc, ca hát, nhảy múa và kể chuyện. Văn nghệ của họ là một kho tàng văn hoá dân tộc mang nhiều sắc thái độc đáo. Đối với họ, lời ca tiếng nhạc luôn là nguồn cổ vũ và đi theo họ suốt cuộc đời.

- Văn Hoá Lễ Hội. Các lễ hội là biểu hiện độc đáo nhất của dân tộc Bahnar mà ở đó tụ hội các giá trị văn hoá thể hiện tính cộng đồng cao. Lễ hội là sự kết tinh hoà quyện giữa đời sống nội tâm và đời sống xã hội của dân tộc Bahnar. Người Bahnar tổ chức lễ hội để tạ ơn các vị thần như thần đất, thần nước, thần lửa, thần rừng, núi...đã che chở và tạo ra mưa thuận gió hòa đem lại cái ăn, cái mặc cho họ...sau các lễ là đến phân hội, hội thường được tổ chức sau lễ.

Lễ hội là sinh hoạt văn hoá đặc sắc của dân tộc Bahnar nói riêng và các dân tộc ở Tây Nguyên nói chung

Tùy vào nội dung, cuộc sống mà các lễ hội này đều được tổ chức tương ứng với mỗi mùa trong năm đã tạo nên đời sống và nét văn hóa đặc trưng của người Bahnar.

- Nghệ thuật dân gian. Nghệ thuật dân gian Bahnar bao gồm những giá trị vật chất và tinh thần, vật thể và phi vật thể do chính người dân sáng tạo ra trong lịch sử và trong hoạt động thức tiễn hàng ngày...

Lễ hội ở đây mang tính nghệ thuật tổng hợp cao bao gồm các thể loại sinh hoạt như: Văn hóa công chiêng, nhảy múa(*Xoang*), âm nhạc, văn học hay các truyện kể (hát kể trường ca) về các anh hùng của dân tộc mình, nghệ thuật tạo hình và văn hóa ẩm thực...

Về âm nhạc thì cũng như những tộc người khác người Bahnar cũng có thể loại nhạc hát và nhạc đàn, là một bộ phận trong âm nhạc dân gian cổ truyền của các dân tộc Tây Nguyên, âm nhạc dân gian của tộc người Bahnar ở Gia Lai chứa đựng nhiều

giá trị độc đáo, không chỉ thể hiện trong các chất liệu chế tác nhạc cụ hay trong các lời hát dân ca mà còn thể hiện rõ nét nhất, sâu sắc nhất trong thang âm, điệu thức.

Âm nhạc luôn mang một vẻ đẹp nguyên sơ, thể hiện cụ thể trong từng làn điệu dân ca và trong từng nhạc điệu, nó không chỉ có ý nghĩa như một giá trị của lịch sử, văn hóa tộc người mà còn đáp ứng nhu cầu hoạt động và sáng tạo âm nhạc của đồng bào.

Có thể nói, âm nhạc hầu như có mặt trong tất cả các loại hình sinh hoạt văn hóa dân gian của người Bahnar: âm nhạc gắn liền với lễ hội, văn học, phong tục tập quán và là linh hồn của nhảy múa...

- Nghệ thuật múa Xoang: Múa Xoang là những điệu múa khá phong phú của đồng bào các dân tộc tây nguyên gắn liền với sinh hoạt, tập tục trong đời sống, là một bộ phận của lễ hội. Múa Xoang là một nhu cầu không thể thiếu trong đời sống văn hoá của đồng bào các dân tộc tây nguyên.

Múa Xoang có các điệu múa riêng dành cho nam và nữ, cũng có điệu dành cho cả nam và nữ. Xoang trình diễn trên tiếng nhạc của cồng, chiêng, trống hoà quyện, rộn ràng trong sự hứng khởi say sưa của sự hoà đồng cộng với các màu sắc trong không khí lễ hội vừa sinh động vừa thiêng liêng.

- Khí nhạc: Dân tộc Bahnar hay các dân tộc ở Tây Nguyên nói chung vốn có một nền âm nhạc dân gian đặc sắc, phong phú về nội dung và thể loại. Có nhiều nhạc cụ đặc biệt và độc đáo như: Cồng, Chiêng, T'rung, Krông pút, Đinh tu'k, Goong(Đinh goong)...

Khí nhạc ở Tây Nguyên có thể phân loại thành các nhóm nhạc khí dựa vào chất liệu tạo và chế tác ra nhạc khí đó, tạm thời có thể chia làm 3 nhóm:

Nhóm 1: Các nhạc khí có chất liệu, chế tác từ thiên nhiên.

Nhóm 2: Nhạc khí có chất liệu từ thiên nhiên kết hợp với kim loại.

Nhóm 3: Nhạc khí có chất liệu kim loại.

Văn hóa, nghệ thuật dân gian của người Bahnar là sản phẩm vật thể và phi vật thể vô giá của đồng bào Bahnar và vùng Tây Nguyên Việt Nam.

Việc hội nhập với văn hoá âm nhạc cộng đồng cũng là một vấn đề gây bức xúc nhất hiện nay, bởi đa phần giới trẻ người Bahnar sau này đã bị cuốn hút của nền âm nhạc cộng đồng mà không chú trọng đến âm nhạc dân ca và văn hóa truyền thống của dân tộc mình. Cồng chiêng đã bị thương mại hóa, bị mang đi bán ở các tỉnh miền xuôi; dẫn đến thực trạng không gian văn hóa cồng chiêng đang thu hẹp dần, nghệ nhân sản xuất cồng chiêng, người sử dụng cồng chiêng ngày càng ít. Văn hóa trang phục của đồng bào các dân tộc Tây Nguyên cũng ít được sử dụng, thường chỉ có thể thấy ở những dịp lễ hội...

1.2.2. Đặc điểm âm nhạc của dân ca Bahnar.

Nội dung của các bài dân ca của các tộc người ở Tây Nguyên dù ở thể loại nào đều gắn liền và đề cập tới mọi vấn đề liên quan đến đời sống của con người Tây Nguyên, với rất nhiều làn điệu khác nhau.

Thang âm - Cấu trúc

Giai điệu

Lời ca

Nhịp điệu, tiết tấu

Không gian diễn xướng

1.3. Thực trạng dạy học hát dân ca tại trường CĐSP Gia Lai

1.3.1. Khái quát về trường CĐSP Gia Lai

Trường Cao Đẳng Sư Phạm Gia Lai được thành lập năm 1979, tiền thân là trường sư phạm cấp 2 của hai tỉnh Gia Lai và Kon Tum. Do những kết quả trong công việc nâng cao chất lượng đào tạo nên năm 1990 trường được nhận quyết định công nhận là Trường Cao Đẳng Sư Phạm Gia Lai.

1.3.2. Chương trình - giáo trình và cơ sở vật chất

Về chương trình giảng dạy môn hát dân ca:

Tình hình thực tế cho đến hiện nay thì chưa có quy định và chương trình chi tiết cụ thể nào của BGD dành cho bộ môn hát dân ca, trước vấn đề đó nhà trường đã giao cho khoa và tổ chuyên môn đã họp bàn và đã thống nhất đưa ra trương trình giảng dạy dựa trên tình hình thực tế của nhà trường dựa trên nội dung dạy học Âm nhạc trong chương trình giáo dục phổ thông sau năm 2015.

Chương trình được phân chia số tiết là 2 đơn vị học trình tương đương với 30 tiết giảng dạy, trong đó số tiết học lí thuyết là 8 tiết và số giờ thực hành tập hát dân ca là 22 tiết. (*Chương trình chi tiết Phl Tr. 115 - 117*)

Nội dung chương trình ngoài các bài hát dân ca được đưa vào giảng dạy trong trương trình phổ thông thì chúng tôi cũng đưa và lồng ghép nhiều bài dân ca phổ biến khác của Việt Nam vào giảng dạy.

Giáo trình và tài liệu tham khảo

Theo tôi được biết thì hiện nay vẫn chưa có giáo trình chính thức nào được biên soạn dành cho Phân môn Hát Dân Ca cho các trường Cao Đẳng (trừ các giáo trình được biên soạn và lưu hành nội bộ của mỗi trường).

Hiện chúng tôi vẫn tự biên soạn và giảng dạy dựa trên khung chương trình chi tiết và theo sự thống nhất giáo trình của khoa và tổ chuyên môn.

Tài liệu, tư liệu giảng dạy và sách nghiên cứu:

Xuân Khải(2006), *Dân ca Việt Nam*, Nxb Thanh Niên.

Nhiều tác giả(2006), *Dân ca Việt Nam, Những làn điệu dân ca phổ biến*. Nxb Âm nhạc.

Nhiều tác giả(2003), *Tập ca khúc dân ca Jrai – Bahnar*. Nxb Trung tâm văn hóa thông tin Gia Lai.

Lư Nhất Vũ- Lê Giang, *Hát ru Việt Nam (tái bản 2005)*. Nxb Trẻ.

Lê Xuân Hoan(*suru tầm*) (2006), *Dân ca J'rai*. Nxb văn hóa dân tộc.

Cơ sở vật chất

Công tác quản lý, xây dựng, sử dụng CSVC của nhà trường được chú trọng với số lượng 110 phòng học. Việc quản lý, sử dụng phòng học, phòng bộ môn, ...theo hướng kết hợp với các khoa đào tạo khá chặt chẽ và hiệu quả; quản lý, khai thác, bảo dưỡng, sửa chữa kịp thời CSVC, thiết bị, máy móc,... phục vụ tốt công tác quản lý, đào tạo, bồi dưỡng các hệ, ngành đào tạo và nâng cao chất lượng đào tạo, giáo dục.

Tổ bộ môn âm nhạc cũng được nhà trường chú trọng đầu tư về cơ sở vật chất cụ thể: phân bổ 3 phòng học chuyên ngành có sức chứa từ 30 đến 35 sinh viên và mỗi phòng đều có trang bị đàn Piano phục vụ công tác giảng dạy.

1.3.3. Đội ngũ giảng viên

Tổ âm nhạc là tổ bộ môn trực thuộc Khoa Thể dục – Nhạc – Họa Trường CĐSP Gia Lai được thành lập từ năm 2001 cho đến nay. Hầu hết giảng viên trong tổ bộ môn đều đã học và tốt nghiệp đại học ở các trường đại học chuyên nghiệp và là những đội ngũ giảng viên có kinh nghiệm giảng dạy lâu năm, tổ chuyên môn và cá nhân từng giảng viên đều không ngừng nâng cao kỹ năng và trau dồi kiến thức, luôn học hỏi, đổi mới về các phương pháp giảng dạy nhằm nâng cao kỹ năng dạy và học trong sinh viên nhằm mục đích nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường.

1.3.4. Phương pháp giảng dạy

Trong quá trình dạy phân môn hát dân ca chúng tôi sử dụng rất nhiều phương pháp với mục đích cung cấp và giúp các em nắm được các lý thuyết cơ bản về dân ca các vùng, thực hành hát các bài hát dân ca đặt trưng, các phương pháp truyền đạt như: Phương pháp lý thuyết, thuyết trình, thực hành, phương pháp dạy học luyện tập và thực hành....

Nhìn chung tất cả các phương pháp trên đều được sử dụng một cách linh hoạt các em vừa được học kiến thức, được nghe, được thực hành kỹ năng... nhằm mục đích đem lại kết quả và sự hứng thú khi các em học bộ môn này.

Tuy nhiên các phương pháp và điều kiện giảng dạy môn hát dân ca của mỗi giảng viên cũng có sự khác biệt về phương pháp và cách truyền đạt.

1.3.5. Đặc điểm của SV sư phạm trường CĐSP Gia Lai

Theo số liệu do Phòng Công tác Học Sinh Sinh Viên của trường CĐSP Gia Lai cho biết thig hiện tổng số SV trong nhà trường tính đến thời điểm đầu 2017 là 1898 SV. SV Dân tộc Kinh: 1400SV. Dân tộc thiểu số là 498SV. Bao gồm: J'rai: 186, Bahnar: 208 SV, Dân tộc khác: 104SV.

- Tâm sinh lí (lứa tuổi Sinh Viên).

Từ 17- 20 tuổi là giai đoạn các em đã trở nên giống người lớn hơn về nhiều phương diện. Các em đã có cách suy nghĩ, nhận xét, cam kết, chín chắn của người lớn trong quan hệ với công việc, trong quan hệ với người khác. Các em giống người lớn hơn trong nhận thức, tự đánh giá về bản thân, trong nhìn nhận các giá trị đạo đức, đạo lý, về mục đích sống của bản thân và có tính thực tế hơn. Các em được thừa nhận về mặt xã hội như người lớn. Tuy nhiên, các em vẫn cần một khoảng thời gian nữa để thực sự trưởng thành.

Trong hoạt động học tập các em đã tự biết bổ sung kiến thức, kỹ năng, kỹ xảo, hình thành lối làm việc khoa học, hình thành kỹ năng nghiên cứu, khám phá ở thời kì sinh viên, đây gọi tầng lớp tri thức cao của xã hội là lúc các em phát huy khả năng tìm tòi, khám phá và lĩnh hội tri thức khoa học.

Thời gian này sẽ hình thành và chuẩn bị cho sinh viên tay nghề và năng lực làm việc trong tương lai. Yêu cầu các em phải nắm vững tri thức, nguyên tắc, cách thức, chuẩn mực nghề nghiệp sau này.

Tuổi SV các em sẽ được tham gia các hoạt động chính trị-xã hội. Đây là nhu cầu, nguyện vọng của thanh niên-sinh viên. Hoạt động này đem lại cho sinh viên những sự nhìn nhận, đánh giá về nền kinh tế, văn hóa, chính trị, xã hội, biết quan tâm, chia sẻ với cộng đồng. Được tham gia các hoạt động giao lưu đa dạng, phong phú, là điều kiện, phương tiện giúp thanh niên sinh viên hoàn thiện nhân cách, đáp ứng nhu cầu đời sống tâm lý.

Hình thành sự phát triển tự ý thức của SV, sự tự ý thức này là các em tự đánh giá được bản thân của mình thông qua các biểu hiện: Đánh giá ngoại hình, phẩm chất cá nhân, nhân cách cá nhân.

Đặc biệt các em đã và đang bước trên mục đích, lý tưởng của mình. Đây là đặc điểm: mang tính chất toàn diện, khách quan. Biểu hiện trong các mối quan hệ gia đình, thái độ học tập, xác định nghề nghiệp, tình yêu, thích sự tự do, công lý, dám nghĩ, dám làm, chấp nhận mạo hiểm, thích nghi nhanh với hoàn cảnh, và nhấn mạnh các phẩm chất.

Tuổi Sinh viên tâm lý các em rất cần có hỗ trợ, sự định hướng tác động từ gia đình, xã hội và đặc biệt là chính các giảng viên ở môi trường Cao đẳng, đại học luôn có sự tác động để các em hiểu và nắm được ý nghĩa, các giá trị giúp cho sinh viên xây dựng và thực hiện kế hoạch đường đời mang tính hiện thực.

- Năng lực âm nhạc:

Ngay từ thời học phổ thông các em SV hầu như đã được phổ cập môn Âm nhạc. Tuy nó chỉ mang tính phát triển chung về Văn – Thể - Mỹ nhưng qua đó các em cũng đã hình thành những kỹ năng cơ bản cho bản thân. Các bài học về âm nhạc thường thức, kiến thức nhạc lý cơ bản và đặc biệt là tập hát các bài hát trong chương trình phổ thông. Điều này đã góp phần không nhỏ trong việc hoàn thiện các kỹ năng, phát triển và thúc đẩy các tổ chức âm nhạc trong con người các em.

Sau khi vào môi trường CĐSP Gia Lai, ở môi trường mới việc nhận thức của các em SV có tính mở rộng, sở trường được bộc lộ trong nhiều lĩnh vực như: Học tập, phát triển và thể hiện các kỹ năng, năng khiếu của mình trong các hoạt động như ca hát, sinh hoạt đoàn....

Quá trình đào tạo các em tại trường tác giả nhận thấy rằng các em SV đều có năng khiếu, năng lực và cảm thụ âm nhạc khác nhau. Về cơ bản các em đã tiếp thu được những bài học ở môi trường cơ sở nên khi vào học môn âm nhạc ở trường, các em không còn bị bỡ ngỡ hay tâm lý e ngại với môn học....

Nhìn chung, lĩnh vực ca hát vẫn là môn thể mạnh của các em bởi từ khi còn phổ thông thì thời lượng chủ yếu là học hát nên đối với các em hát là kỹ năng đồng đều nhất. Ngoài các bài hát phổ thông thì các em cũng đã học và biết được một số bài hát dân ca.

Tuy nhiên, với xu thế hội nhập và phát triển văn hóa hiện nay cộng với sự phát triển công nghệ thì hầu như các em lại có thị hiếu nghiêng về các dòng nhạc hiện đại, nhạc mới hơn là các bài hát dân ca. Đây cũng là tình trạng chung ở nước ta hiện nay. Điều này cũng gây khó khăn trong giảng dạy bộ môn.

Trong số các em SV ở trường CĐSP Gia Lai thì các em SV người Bahnar là những em có năng khiếu nổi trội hơn trong lĩnh vực âm nhạc, các em cảm nhận cao độ và tiết tấu rất tốt và nhất là năng khiếu ca hát với chất giọng hát khỏe khoắn.

1.4. Đánh giá

Vượt qua mọi trở ngại về giáo trình tham khảo đã từng bước khắc phục những khó khăn về giáo trình và tài liệu của bộ môn và cũng đã đạt được yêu cầu của môn học.

Kết thúc môn học các em đã nắm được những kiến thức cơ bản về nền dân ca Việt Nam và hát được các làn điệu dân ca cơ bản và đặc trưng nhất của từng vùng, miền Việt Nam.

Tuy nhiên, cũng còn một số mặt tồn tại và đạt được trong quá trình dạy phân môn hát dân ca

- Thuận lợi.

Được sự quan tâm của nhà trường và tổ bộ môn nên môn học này luôn được chú trọng và nâng cao vai trò trong giáo dục nhà trường.

Các tư liệu liên quan luôn được thư viện bổ sung để giảng viên làm cơ sở tham khảo giảng dạy.

Với đội ngũ giảng viên bộ môn lâu năm và giàu kiến thức, nhiều kinh nghiệm trong nghề đã luôn tạo điều kiện dự giờ, trao đổi, bàn và thảo luận các phương pháp giảng dạy chuyên môn đối với từng bộ môn phù hợp nhằm tạo hiệu quả cho công tác giảng dạy bộ môn.

Phương tiện giảng dạy như máy chiếu, đàn Piano, Organ, cũng được nhà trường quan tâm tạo điều kiện để phục vụ cho công tác giảng dạy của giảng viên.

Sự phát triển của công nghệ thông tin, mạng Internet cũng là một thuận lợi không nhỏ trong quá trình nghiên cứu giảng dạy.

- Khó khăn.

Về tài liệu giảng dạy: Hiện vẫn chưa có giáo trình chính thức nào được Bộ Giáo Dục đưa ra để giảng dạy cho Phân môn Hát dân ca ở các trường Cao đẳng sư phạm nên giáo trình giảng dạy chúng tôi phải tự biên soạn dựa trên khung chương trình chi tiết nên chắc chắn cũng sẽ có nhiều thiếu sót chưa đầy đủ.

Với thời lượng giảng dạy theo khung chương trình chi tiết thì rất khó để đưa thêm âm nhạc dân ca địa phương vào nhiều hơn: 8 tiết lí thuyết, còn lại 22 tiết là ứng dụng thực hành hát dân ca của các vùng miền đặc trưng.

Về kĩ năng: Kĩ năng ca hát là phần rất quan trọng trong phân môn Hát dân ca, khi học bộ môn này hầu như các em không được tự tin khi hát.

Tuy nhiên, điều khó khăn lớn nhất mà chúng tôi gặp phải đó là vấn đề ngữ điệu, cách phát âm của từng làn điệu dân ca theo ngữ điệu địa phương.

Các yếu tố khác. Khó khăn nữa là môn Hát dân ca là môn đòi hỏi yếu tố thực hành nhiều, nhưng số lượng sinh viên trong một lớp học quá đông 35SV/lớp, nếu chia nhóm thực hành để đạt yêu cầu môn học thì sẽ không đảm bảo nội dung truyền đạt trên lớp theo chương trình khung đề ra.

Một số bài hát mà tư liệu không có trên mạng internet, trong thư viện cũng thiếu thông tin về các bài bản, làn điệu riêng như dân ca địa phương, điều này cũng ảnh hưởng trong quá trình giảng dạy, sưu tầm và nghiên cứu đối với giảng viên và sinh viên.

Học phân môn này các em cần có điều kiện đi thực tế ở một số vùng dân ca tiêu biểu và đặc trưng để cảm nhận được cái hay, cái đẹp của nền âm nhạc dân ca Việt Nam.

Tiểu kết

Với sự phát triển của nền giáo dục Việt Nam ở nước ta hiện nay, đã và đang từng bước tiếp cận với nền giáo dục tiên tiến trên thế giới. Một trong những yếu tố làm nên thành công đó là việc tiếp thu các phương pháp dạy học mới của nền giáo dục các nước. Tuy nhiên, nguyên tắc chung trong nhiệm vụ giáo dục đào tạo vẫn là lấy người học là trung tâm.

Ngày nay, ta nhận thấy rằng hầu như giới trẻ đang thờ ơ với nền âm nhạc và nghệ thuật truyền thống chạy theo âm nhạc thị hiếu. Trước nguy cơ này, rất cần có sự chung tay, góp sức từ nhiều phía để cùng với ngành văn hóa gìn giữ lấy nghệ thuật văn hóa độc đáo và mang đậm tính nhân văn. Thực trạng này là một nhu cầu cấp bách đặt ra đối với những người làm âm nhạc là làm sao nắm bắt chính xác thực trạng, những đòi hỏi chính đáng của công chúng; trên cơ sở đó kiến nghị những giải pháp cụ thể, thiết thực, nhằm làm cho âm nhạc dân tộc thật sự là nền tảng, nòng cốt của đời sống âm nhạc đương đại, là công cụ phục vụ đắc lực sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hiện nay.

Là một trong những vùng văn hóa lớn của nước ta, được hình thành từ hàng nghìn năm về trước với những giá trị phong phú, đặc sắc, Tây Nguyên không thể không chú trọng bảo tồn và phát triển văn hóa.

Đứng trước những thách thức ấy, việc khôi phục, bảo tồn, phát triển giá trị văn hóa cổ truyền các DTTS Việt Nam trở thành nhiệm vụ cấp bách, vừa mang tính trước mắt, vừa mang tính lâu dài. Đây cũng chính là lí do mà tôi mong muốn góp một phần công sức của mình vào vấn đề bảo tồn và phát huy nền văn hoá âm nhạc đậm đà bản sắc dân tộc ở bản địa.

Chương 2

BIỆN PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG DẠY HỌC HÁT DÂN CA CHO SINH VIÊN TRƯỜNG CAO ĐẲNG SƯ PHẠM GIA LAI

2.1. Điều chỉnh chương trình

Việc vận dụng đưa dân ca Bahnar vào chương trình giảng dạy phân môn Hát Dân Ca đòi hỏi phải có sự chuẩn bị và lên một khung chương trình chi tiết phù hợp về tính khả thi và hợp lí đối với mục đích, nội dung môn học.

Vì vậy, học viên mạnh dạn đề xuất chỉnh sửa khung chương trình chi tiết theo mục đích và yêu cầu sau:

Thứ nhất: Phải đảm bảo đảm tiêu chí, về nội dung môn học, đảm bảo lượng kiến thức và giờ thực hành các làn điệu cơ bản âm nhạc dân ca của Việt Nam.

Thứ hai: Lồng ghép nhiều hơn dân ca Bahnar vào nội dung môn học phù hợp.

Thứ ba: Thông qua đó có thể góp phần, tạo tiền đề cho sự bảo tồn, phát triển nền âm nhạc dân ca Bahnar tại Tây Nguyên.

2.1.1. Mục đích - yêu cầu

Giúp người học vừa có thể hát, vừa có thể nắm được nét đặc trưng của âm nhạc dân ca từng vùng miền. Thông qua môn học lại có thể nắm, hiểu và hát được thêm nhiều làn điệu dân ca Bahnar lấy đó làm tiền đề phục vụ cho việc nghiên cứu, học tập và giảng dạy tại địa phương sau này.

Trải nghiệm trong môi trường âm nhạc, thông qua các hoạt động: ca hát, nghe nhạc, vận động, nhảy múa, chơi nhạc cụ, tập đọc nhạc, trình diễn, sáng tạo âm nhạc.

Khám phá về sự đa dạng trong dân ca Việt Nam, nhận thức về mối liên hệ giữa âm nhạc với văn hóa, lịch sử và các loại nghệ thuật, bảo vệ và phổ biến các giá trị âm nhạc truyền thống và địa phương.

Thể hiện bản thân bằng âm nhạc, phát triển những năng lực về thực hành, cảm thụ, sáng tạo, góp phần phát triển năng khiếu âm nhạc.

Vận dụng một số kiến thức và kĩ năng âm nhạc vào đời sống hàng ngày.

2.1.2. Đảm bảo tính sư phạm và tính khả thi

Nội dung thể hiện sự tích hợp, phù hợp giữa lí thuyết và thực hành.

Nội dung hỗ trợ đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới đánh giá kết quả học tập.

- bảo tính phát triển và Đảm bảo tính khả thi.

Nội dung được kế thừa và phát triển từ chương trình hát dân ca đã có, đảm bảo sự phát triển về chiều rộng, đảm bảo tính cân đối, phù hợp với thời lượng dạy học, phải phù hợp với lứa tuổi và khả năng của người học, phù hợp với cơ sở vật chất và các vùng miền.

- Đảm bảo tính bền vững của tri thức.

Nội dung góp phần định hướng nghề nghiệp cho SV, giúp các em phát triển khả năng sáng tạo, tự học, khuyến khích học tập suốt đời và phải vận dụng trong thực tiễn cuộc sống, đáp ứng yêu cầu của xã hội.

Yêu cầu, mục tiêu thực hiện.

Đổi mới căn bản giáo dục toàn diện là một trong những nhiệm vụ quan trọng của người giảng viên đó là luôn luôn nghiên cứu, sáng tạo và áp dụng đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với từng đối tượng học sinh và mang lại hiệu quả tiết học cao, nhất là trong các tiết học hát dân ca Việt Nam.

Mục đích và yêu cầu của việc dạy hát dân ca Bahnar trước hết phải đạt được các yếu tố sau:

Đối với giảng viên: Giúp giảng viên có những trải nghiệm, những biện pháp, kinh nghiệm và tìm ra phương pháp phù hợp với từng lứa tuổi, từng đối tượng SV để tiết học đạt hiệu quả nhất. Là nhíp câu nôi các em SV sau này lòng tự hào yêu mến đến với dân ca Việt Nam .

Muốn đạt được điều này đòi hỏi người giảng viên phải luôn tìm tòi, học hỏi kĩ năng từ các nghệ nhân ở địa phương, sưu tầm tư liệu và nhất là kĩ năng ca hát.

Đối với người học: Trước hết các em phải nắm được khái niệm chung về dân ca Việt Nam : Dân ca là những bài hát được nhân dân sáng tác từ bao đời nay và được truyền miệng cho đến tận bây giờ.

Biết yêu và có niềm say mê đối với loại hình nghệ thuật này.

Hát, nghe, thưởng thức các làn điệu dân ca Bahnar và tìm hiểu về dân ca Việt Nam, các em sẽ hiểu biết thêm về nền âm nhạc dân ca địa phương, biết thêm về các tập tục, đời sống sinh hoạt, văn hóa của địa phương và của một số vùng, miền, các dân tộc từ đó càng thêm tự hào về quê hương, đất nước, con người Việt Nam. Qua đó, phát huy tính tích cực, sáng tạo, nhằm đáp ứng được mục tiêu giáo dục toàn diện cả về kiến thức, kĩ năng, thái độ tình cảm đáp ứng mục tiêu giáo dục toàn diện.

Dân ca là sản phẩm tinh thần quý giá của cha ông để lại, nên các em càng phải trân trọng, giữ gìn, học tập và tiếp tục phát triển vốn quý của dân ca Việt Nam.

2.1.3. Chương trình chi tiết

- Mô tả vắn tắt nội dung học phần.

Học phần này giúp cho sinh viên biết hát một số làn điệu cổ truyền, dân ca phổ biến ở các thể loại khác nhau của các vùng, miền đặc biệt là dân ca địa phương của tộc người Bahnar. Qua đó biết yêu quý, gìn giữ, phổ biến và phát triển nền âm nhạc dân ca Việt Nam

- Mục tiêu của học phần :

Học phần giúp cho sinh viên biết hát một số làn điệu dân ca phổ biến của các vùng miền.

Giúp cho sinh viên biết yêu quý, gìn giữ, phổ biến và phát triển các làn điệu dân ca Việt Nam .

- Nội dung chương trình.

Phần lí thuyết. Khái quát về dân ca Việt Nam. Sơ lược về đặc điểm dân ca, thang âm, điệu thức của một số vùng miền đặc trưng. Học hát một số bài dân ca Việt Nam đặc biệt là dân ca địa phương Bahnar ...

Phần thực hành. Học hát một số bài dân ca dân ca Bắc bộ, dân ca miền Trung (Thanh Nghệ Tĩnh, một số điệu hò Huế). Dân ca đồng bằng Nam bộ. Học hát một số bài dân ca Kh'me, các điệu lý và điệu hò Cần Thơ, Đồng Tháp, Chấm...

Dân ca các dân tộc Tây Nguyên. Học một số bài dân ca Xê đăng, J'rai, Bahnar.

- Phân chia nội dung chi tiết học phần

Phần lí thuyết 8 tiết bao gồm: Dân ca các vùng 5 tiết và dân ca Bahnar 3 tiết.

Phần thực hành học hát một số làn điệu dân ca Việt Nam (22 tiết). Cụ thể số giờ được phân chia như sau:

Số tiết học hát các làn điệu dân ca Việt Nam (trừ dân ca Bahnar) là 11 tiết và tiết học các bài dân ca Bahnar là 4 tiết.

Số tiết thực hành nghe và xem băng đĩa là 7 tiết. [Xem Phl. Tr.107]

2.2. Phương pháp dạy học lồng ghép, giới thiệu dân ca Bahnar

Dân ca đã thể hiện khá rõ nét sự kết hợp hài hoà giữa nghệ thuật với cuộc sống, trải qua nhiều biến cố của lịch sử nhưng nhiều loại dân ca vẫn tồn tại và đi theo con người từ thế hệ này sang thế hệ khác. Cũng như văn học dân gian, dân ca đã mang theo trong mình hành trang giữa sự chuyển giao các thế hệ bằng hình thức truyền miệng.

2.2.1. Lựa chọn bài hát

- Tiêu chí: Tiêu chí để lựa chọn bài dân ca Bahnar là một khâu quan trọng trong các bước dạy bộ môn Hát dân ca. Giảng viên phải lựa chọn bài hát phù hợp với đặc điểm SV và nội dung phù hợp, bài dân ca phải nói lên được tính đặc trưng của dân ca Bahnar.

Việc chọn lựa bài dân ca Bahnar vào chương trình dạy hát môn dân ca tại trường CĐSP Gia Lai cần phải đáp ứng được các tiêu chí sau:

Các bài hát phải phù hợp với đối tượng sinh viên, bài hát không quá khó, cấu trúc ngắn gọn, giai điệu dễ thuộc.

Tiêu chí quan trọng nhất là các làn điệu phải mang được thang âm điệu thức đặc trưng của dân ca tộc người Bahnar. Bên cạnh đó cũng có một số tiêu chí và yêu cầu dành cho bản thân người giảng viên dạy môn hát dân ca là:

Giảng viên phải cần tăng cường luyện tập, hát nhuần nhuyễn các làn điệu, hướng dẫn các em nghe nhịp điệu, tiết tấu, nghe quãng...qua đó xác định thang âm đặc trưng của mỗi làn điệu dân ca Bahnar. Tăng cường các hoạt động trong lớp như: thành lập câu lạc bộ hát dân ca, tổ chức các hoạt động ngoại khóa, thực tế...

Âm nhạc của tộc người Bahnar rất đa dạng và phong phú, dân ca Bahnar có nhiều làn điệu, nhạc hát của dân tộc Bahnar cũng bao gồm một số thể loại chủ yếu như: Hát ru, đồng giao, hát giao duyên và đương nhiên cũng phải nói đến các bài sử thi, trường ca. Và mỗi làn điệu đều có sự thể hiện khác nhau: Hát ru của người Bahnar có giai điệu mềm mại, bình ổn, tốc độ vừa phải, nhịp điệu đơn giản.

2.2.2. Phương pháp thực hiện

Những bài dân ca Bahnar được chọn lọc và đưa vào phần dân ca Tây Nguyên.

Những bài dân ca mà học viên đề xuất là những bài mang thang âm đặc trưng của vùng dân ca này.

Cách thức truyền dạy các bài dân ca Bahnar cũng tương tự như cách dạy cho các em học hát các làn điệu dân ca của các vùng miền khác, chủ yếu vẫn là dùng phương pháp truyền dạy, truyền khẩu.

Thông qua đó giảng viên kết hợp cho các em xem thêm tư liệu, băng, đĩa nhạc... để các em hiểu thêm về nền âm nhạc dân ca Tây Nguyên.

Trong quá trình dạy phân môn hát dân ca chúng tôi sử dụng rất nhiều phương pháp với mục đích cung cấp và giúp các em nắm được các lí thuyết cơ bản về dân ca các vùng, thực hành hát các bài hát dân ca đặt trung, các phương pháp truyền đạt được chia thành 3 nhóm chính sau:

Phương pháp lí thuyết : Phương pháp thuyết trình, phương pháp giải thích, phương pháp thảo luận trên lớp...

Phương pháp trực quan : Phương pháp mô phạm, Phương pháp trực quan, Phương pháp quan sát...

Phương pháp thực hành : Phương pháp dạy học luyện tập và thực hành, Phương pháp truyền khẩu, Phương pháp kiểm tra đánh giá...

2.3. Đổi mới phương pháp dạy học hát dân ca

2.3.1. Phát huy phương pháp truyền dạy

Để phát huy phương pháp truyền dạy này cần phải xây dựng nội dung và tiết dạy về phần âm nhạc Tây Nguyên theo các yêu cầu sau:

- Mục tiêu:

Học hát dân ca là tiếp xúc với âm nhạc có lời. Mỗi bài hát, làn điệu là một cảm xúc riêng, có nội dung cụ thể về sự vật, hiện tượng, được diễn tả bằng âm nhạc và ngôn ngữ văn học. Dạy hát dân ca Bahnar nhằm đạt được các mục tiêu sau:

Mục tiêu về kiến thức: Học xong mỗi bài hát, làn điệu dân ca Bahnar giúp SV thêm hiểu biết về đời sống tinh thần cũng như cuộc sống, lao động sinh hoạt của ông cha ngày trước; Giúp nâng cao khả năng nhận thức và hiểu biết của các em; Giúp phát triển năng lực ngôn ngữ, lời ca của bài hát làm vốn ngôn ngữ của SV trở nên phong phú và sinh động hơn và đặc biệt giúp các em hiểu rõ hơn về nền âm nhạc dân ca đậm đà bản sắc dân tộc tại bản địa nơi mình đang sinh sống.

Mục tiêu về kĩ năng (mục tiêu trọng tâm): Dạy hát dân ca nhằm phát triển năng lực âm nhạc của sinh viên và phục vụ cho các em trong giáo dục SV sau này, giúp các em hát đúng giai điệu và lời ca, biết cách hát tự nhiên, biết lấy hơi, hát rõ lời và thể hiện được sắc thái, tình cảm của bài hát. Dạy hát dân ca còn giúp SV biết trình bày bài hát theo hình thức đơn ca, song ca, hát xướng, hát xô, hòa giọng

Mục tiêu về tình cảm và thái độ: Dạy hát nhằm giáo dục SV những tình cảm tốt đẹp, giúp các em thêm yêu thích âm nhạc đặc biệt là âm nhạc dân ca địa phương Bahnar và vốn âm nhạc cổ truyền của dân tộc, có khả năng tham gia biểu diễn ca hát ở trong và ngoài trường học.

+ Quy trình dạy học hát:

Sau khi đã xây dựng chương trình cũng như trình chuyên môn duyệt nội dung tôi đã tiến hành cho SV tìm hiểu và dạy các bài hát dân ca trong chương trình trên cho SV theo quy trình dạy học hát như sau:

Bước 1: Giới thiệu bài hát:

Bước 2: Nghe hát mẫu:

Bước 3: Tìm hiểu bài hát, giải thích từ khó:

Bước 4: Khởi động giọng:

Bước 5. Dạy hát:

Bước 6. Luyện tập, củng cố, kiểm tra:

Nội dung cụ thể dạy dân ca Bahnar

Phần	Nội dung	Hình thức
1	Giới thiệu vài nét về Tây Nguyên và dân ca Tây Nguyên. giới thiệu về dân ca Bahnar . Những làn điệu chính: hát ru, hát tỏ tình....	Nghe, xem và tìm hiểu.
2	Dân ca Bahnar. - Pơ lung kon(Ru con). - Pơ lung oh tep.(Ru em) - Kuk kông boorr took bre mai (Tiếng chim Kuk kông) - Bạn ơi lắng nghe(Chương trình SGK Lớp 4)	Nghe giới thiệu, tìm hiểu và học hát.
3	Giới thiệu bài hát viết cho thiếu nhi dựa trên chất liệu dân ca Bahnar : Ca ngợi Anh Hùng Núp Em hát gọi mặt trời....	Nghe, tìm hiểu và cảm nhận.
4	Tập hát và biểu diễn dân ca Bahnar.	Tập luyện.
5	Tổng kết – nhận xét – đánh giá	

2.3.2. Hướng dẫn, rèn luyện các kỹ năng ca hát

Việc sử dụng các kỹ năng ca hát là vấn đề quan trọng nhất trong quá trình dạy hát.

STT	Các bước tiến hành	
	Hoạt động của GV	Hoạt động của người học
1.	Tư thế hát: Hướng dẫn các tư thế hát, và cách sử dụng hơi thở trong ca hát. Hướng dẫn cho SV một số động tác vận động tại chỗ như: nhún nhẹ một cách tự nhiên mềm mại.	Tư thế đẹp nhất khi học hát là đứng thẳng hoặc ngồi thẳng. Sau khi tập hát thuần thục bài thì học viên đứng dậy để trình bày bài hát. Khi đó hơi thở sẽ sâu hơn, cơ thể tự do hơn, âm thanh cũng vang lên tốt hơn rõ rệt hơn.

2.	Hơi thở: Cách thở đúng trong khi hát. Giảng viên theo dõi, điều khiển cách lấy hơi.	Nghe và thực hiện theo yêu cầu của giảng viên.(không nên tham nhiều hơi, sẽ bị căng cứng lên gân.)
3.	Giọng hát và cách phát âm: Hát rõ lời góp phần vào việc truyền đạt bài hát một cách diễn cảm, bởi vì lời ca là một bộ phận quan trọng trong nội dung tác phẩm âm nhạc.	Phải hát bằng giọng tự nhiên, âm thanh sáng trong trẻo và nhẹ nhàng, không gào thét căng cứng. Hát rõ lời một cách tốt nhất. Tập luyện các kỹ năng ca hát theo hướng dẫn của GV trong quá trình học hát.
4.	Hát chính xác: Hát chính xác là khâu rất quan trọng, là sự nhắc lại đúng âm điệu và nhịp điệu bài hát.	Nghe và tập hát chính xác bài hát theo hướng dẫn.
5.	Hướng dẫn các kỹ thuật: hát liền giọng, hát các âm nảy, hát nhanh, thể hiện sắc thái cường độ,	Tập các kỹ năng theo hướng dẫn.
6.	Hướng dẫn kỹ thuật biểu diễn, các cách hát. Cách hát đơn ca, song ca, tốp ca, hát bè, đuổi bè...	Trình bày và hoàn chỉnh bài hát theo yêu cầu GV.

2.3.3. *Phương pháp đặt lời mới*

Mục tiêu. Mục tiêu trọng tâm của phương pháp này là khai thác và hướng dẫn người học đặt lời mới cho bài hát dân ca. Qua đó, GV có được giải pháp cụ thể để tiện lợi khi hướng dẫn người học có hiệu quả mà không bị thụ động; người học nắm được kiến thức để áp dụng sáng tạo.

Mục đích, yêu cầu: Nhằm góp phần bảo tồn và phát huy giá trị độc đáo các làn điệu dân ca Việt Nam. Đồng thời tạo cơ hội cho SV khơi nguồn cảm hứng, trên cơ sở đó có thể sáng tạo ra những tác phẩm mới trên nền tảng các làn điệu dân ca đặc sắc của dân tộc Việt Nam, góp phần làm tăng thêm sức hấp dẫn của các làn điệu dân ca phục vụ đời sống cộng đồng.

Cùng với sự phát triển của xã hội, lời ca của các làn điệu dân ca luôn được bổ sung để phù hợp với từng giai đoạn của lịch sử, phù hợp với từng nội dung sinh hoạt, lao động, phù hợp với từng lứa tuổi...

Giảng viên khi hướng dẫn SV thực hiện sáng tạo lời mới cho một bài dân ca phải tiến hành từng bước, từ những bài đơn giản đến nâng cao.

Qua đó người học có thể lấy đó làm nền móng cho sự sáng tạo, phát triển, nâng cao tầm hiểu biết cho người học, không chỉ để áp dụng trong bài học mà còn ứng dụng thực tiễn vào sinh hoạt văn hóa văn nghệ dân gian ở địa phương.

Muốn làm được việc này, đòi hỏi giảng viên phải nghiên cứu, có nhận thức sâu sắc về mảng âm nhạc cũng như phần ca từ trong mỗi bài dân ca, thực hành hát các bài dân ca thật nhuần nhuyễn. Như vậy mới tìm ra phương pháp hữu hiệu để giúp các em thực hiện việc đặt lời mới cho dân ca.

Tóm lại, muốn đặt lời mới cho một làn điệu dân ca trước hết tác giả phải có kiến thức cơ bản về âm nhạc và ngôn ngữ tránh trường hợp đặt từ cưỡng dẫu....

Nội dung: Việc đầu tiên là giảng viên phải cung cấp cho các em những kiến thức về phương pháp đặt lời ca mới cho một giai điệu có trước, cụ thể:

Về lời ca: Dân ca Việt Nam rất phong phú và đa dạng do đặc trưng vùng, miền, dân tộc anh em... Thể loại cũng rất đa dạng như: Hò, Vè, Hát đối đáp, Hát ru, Hát xoan, Hát gheo, các điệu lí vân vân. Song hầu hết các thể loại đều có cấu trúc gọn gàng, thường được xây dựng trên câu ca dao lục bát(6/8).

Các bước tiến hành

Bước 1. Tìm hiểu cấu trúc giai điệu và lời ca của bài dân ca trước khi đặt lời mới, các làn điệu dân ca có cấu trúc ngắn gọn và thường được xây dựng trên câu ca dao lục bát.

Bước 2. Chuẩn bị bảng phụ chép note nhạc của bài dân ca chuẩn bị hướng dẫn. Có thể chép cả nhạc hoặc chỉ chép lời ca phần đệm nguyên gốc, chừa khoảng trống để điền lời ca mới.

- Chuẩn bị vài câu lục bát để thay thế câu hát gốc.

NỘI DUNG

Tính mới trong phương pháp đặt lời mới cho dân ca.

Hướng dẫn SV đặt lời mới cho bài dân ca sau khi đã được học các bài hát dân ca trong phân môn hát dân ca là một phần quan trọng để thúc đẩy sự phát triển, sáng tạo và tạo ra sự hứng thú khi học bộ môn này.

Đặt lời mới cho bài dân ca cũng có nhiều phương pháp khác nhau, các nghệ nhân có phương pháp riêng của mình, các nhạc sĩ thì họ có thể dùng phương pháp, thủ pháp chuyên môn như: dựa vào chất liệu dân ca để sáng tác ca khúc mới..., Tuy nhiên, trong nội dung dạy học này, ta không thể ứng dụng phương pháp chuyên nghiệp cho đối tượng SV được vì đây là bước đầu và là nền tảng để hướng các em sau này có thể phát triển và vươn cao.

Một số phương pháp cụ thể.

+ Nội dung lời ca

Đưa ra yêu cầu về nội dung như: Sáng tác lời mới theo mỗi chủ đề dựa trên những bài dân ca hò, lí, vè... dễ thuộc, dễ nhớ, bám sát bài dân ca cũ và thể hiện được tính thực tiễn.

+ Giữ nguyên các từ đệm, từ láy:

Hình thức này là đơn giản nhất, phù hợp với khả năng của SV. Sau khi đã xác định cấu trúc lời của bài dân ca được xây dựng trên câu lục bát hay 7 chữ, 8 chữ, ta chỉ việc thay câu mới đổi chỗ cho câu trong bài. Còn các từ đệm, láy (nếu có) như là lá la, tình tình tang... thì giữ nguyên. Một điều không thể bỏ qua đó là đối chiếu luật bằng trắc giữa câu nguyên gốc với câu mới thay thế không bị cưỡng dẫu(dấu sắc thành dấu huyền, nặng...).

2.3.4. Ứng dụng công nghệ thông tin

Thực hiện chủ trương của Đảng và Nhà nước, cùng với những xu thế phát triển chung của khoa học kỹ thuật, việc ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành giáo dục của Bộ trưởng Bộ giáo dục và đào tạo ra chỉ thị số 55/2008/CT-BGDĐT ngày 30/09/2008 về tăng cường giảng dạy, đào tạo và ứng dụng công nghệ thông tin trong ngành giáo dục giai đoạn 2008 – 2012.

Mục tiêu. Mục tiêu của bộ môn là thông qua môn hát dân ca để phát triển năng lực cảm thụ âm nhạc, nâng cao thị hiếu thẩm mỹ, đồng thời góp phần giáo dục tư tưởng, lòng yêu thích dân ca, tự hào về nền âm nhạc dân ca địa phương và âm nhạc dân ca Việt Nam.

Mục tiêu đầu tiên chính sử dụng các phương tiện công nghệ hỗ trợ, phát triển, tạo sự hứng thú, yêu thích và sự hưởng ứng say mê đối với âm nhạc dân ca Việt Nam.

Ứng dụng CNTT vào giảng dạy môn hát dân ca nhằm mục đích phát triển tính nhạy cảm ở người học, đây cũng là một đặc trưng cơ bản và rõ nét nhất của môn âm nhạc.

Với sự phát triển của khoa học công nghệ ngày nay, việc phát huy vai trò hiệu quả của công nghệ trong việc ứng dụng giảng dạy cũng là một phần tất yếu không thể thiếu trong quá trình dạy học.

Ngày nay, các phương tiện truyền thông như những thiết bị nghe nhìn rất phong phú và hiện đại, các phần mềm soạn nhạc, hoà âm phối khí cũng phát triển không ngừng, các phần mềm cắt, thu, chỉnh sửa Audio và Video rất phổ biến việc sử dụng các băng, đĩa ...thì còn có các công nghệ hiện đại như: Internet, hiện nay ngoài, các phần mềm hỗ trợ cho công tác giáo dục cũng được cải thiện như Powerpoint, Violet, Impress, Lecture Maker.

Việc nghiên cứu và ứng dụng một số chức năng trong các phần mềm ấy trong việc giảng dạy môn âm nhạc rất thuận tiện, bởi tính năng chung của các phần mềm này là dễ sử dụng, không đòi hỏi người dùng phải có kiến thức chuyên sâu về máy tính, người dùng có thể tiếp cận một vài lần là thành thạo.

Bên cạnh đó, ngoài việc hỗ trợ các thiết bị nghe – nhìn, giảng viên có thể kết hợp các phần mềm khác làm phương tiện giảng dạy. Như vậy, sẽ đảm bảo việc truyền đạt kiến thức và luyện tập kỹ năng cho người học. Qua đó giờ học sẽ được thực hiện một cách linh động, môn học hát dân ca sẽ được thực hiện một cách nhẹ nhàng không gây sự nhàm chán và không kém phần sinh động, người học sẽ cảm thấy thích thú khi học và thực hành bộ môn và kết quả giờ học sẽ được nâng cao rõ rệt.

Đối với giảng viên. Qua việc sử dụng CNTT giảng viên có thể tham khảo, tìm tòi thêm kiến thức về môn dạy. Lấy nguồn tư liệu về video, audio về các làn điệu dân ca, các lễ hội...và đặc biệt là dân ca địa phương để đưa vào quá trình dạy học của mình, qua đó sử dụng để trình chiếu trong những giờ dạy của mình tránh sự nhàm chán và tạo sự hứng thú cho người học.

Đối với người học. Có thể thông qua CNTT tìm hiểu và bổ trợ thêm kiến thức của mình dưới sự hướng dẫn của giảng viên.

Trong xu thế Công nghiệp hóa-Hiện đại hoá nền Kinh tế đất nước và chương trình Đổi mới nội dung và phương pháp giảng dạy trong đào tạo các cấp học, ngành học của đất nước. Nhiều Dự án phát triển nền Giáo dục Cộng đồng đã và đang được thực hiện với quy mô lớn trên phạm vi toàn quốc.

Bên cạnh đó, ngoài việc hỗ trợ các thiết bị nghe – nhìn, giảng viên có thể kết hợp các phần mềm này trong giáo án điện tử, đảm bảo việc truyền đạt kiến thức và luyện tập kỹ năng cho người học sẽ được thực hiện một cách linh động, môn học âm nhạc sẽ được thực hiện một cách nhẹ nhàng không kém phần sinh động, SV sẽ cảm thấy thích thú khi thực hành bộ môn và kết quả giờ học sẽ được nâng cao rõ rệt.

2.3.5. Phương pháp dạy học theo hướng hoạt động, trải nghiệm sáng tạo

2.3.5.1. Phương pháp thực tế, trải nghiệm

Mời nghệ nhân, nghệ sỹ nói chuyện, giao lưu và nghe biểu diễn về dân ca Bahnar

Mục đích: Đây là dịp để SV được hiểu nhiều hơn, sâu hơn về cách diễn tấu cũng như hiểu thêm dân ca địa phương Bahnar qua các nghệ nhân, nghệ sỹ.

Đây là một hoạt động Âm nhạc tạo nên sự hứng thú, không khí vui vẻ, phấn khởi cho người học.

Hình thức: Nghe nghệ sỹ, nghệ nhân nói chuyện về tình hình dân bảo tồn và phát triển dân ca Bahnar .

Biểu diễn của nghệ sỹ, nghệ nhân và người học.

Nghệ sỹ, nghệ nhân trả lời câu hỏi và giao lưu cùng với học viên.

Tổ chức các câu đố vui, trò chơi Âm nhạc ...

Cách thức tổ chức

Để tổ chức thành công buổi giao lưu cần lên kế hoạch cụ thể, rõ ràng:

Thời gian

Địa điểm

Thành phần

Khách mời

- Chuẩn bị về cơ sở vật chất, loa máy, các tiết mục biểu diễn, trang trí ... đặc biệt quan trọng nhất là chuẩn bị về khách mời (Nghệ sỹ hay nghệ nhân về dân ca Bahnar) người sẽ nói chuyện và giao lưu cùng học viên.

Tiến trình thực hiện

Có thể thực hiện chương trình giao lưu như sau:

Bước 1: Ổn định tổ chức

Bước 2: Văn nghệ 1 đến 2 tiết mục múa, hát dân ca Bahnar do học viên và giảng viên trình bày.

Bước 3: Khai mạc, giới thiệu đại biểu, khách mời.

Bước 4: Giao lưu nói chuyện giữa nghệ nhân, nghệ sỹ và học viên.

Bước 5: Tổ chức trò chơi, câu đố về dân ca Tây Nguyên nói chung và Bahnar nói riêng.

Bước 6: Biểu diễn nghệ nhân, nghệ sỹ và có thể học viên cùng tham gia.

Bước 7: Kết thúc. giảng viên có thể dẫn dò học viên về nhà viết bài cảm nghĩ sau khi được nghe nói chuyện, được xem biểu diễn của nghệ nhân, nghệ sỹ trong buổi giao lưu.

2.3.5.2. Tổ chức hội thi hát dân ca

Mục đích: nhằm khơi dậy phong trào hát dân ca trong và ngoài nhà trường, qua đó, góp phần bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc. Đồng

thời nâng cao hiệu quả hoạt động tuyên truyền, giáo dục phẩm chất đạo đức con người Việt Nam thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

Hưởng ứng phong trào xây dựng trường học thân thiện, SV tích cực của Bộ giáo dục đào tạo phát động.

Tạo không khí vui vẻ, sôi nổi trong nhà trường.

Giúp SV biết thêm về nhiều làn điệu dân ca Việt Nam trong đó có dân ca Bahnar thông qua biểu diễn và xem biểu diễn trong hội thi.

Thông qua hội thi có thể phát hiện các em năng khiếu về dân ca để có kế hoạch bồi dưỡng tập luyện và tham gia biểu diễn Hội thi cấp huyện, cấp Tỉnh.

- Hình thức tổ chức:

Thể loại dân ca: Mỗi chi đoàn dự thi phải chọn 2 hoặc 3 tiết mục dân ca của các vùng, miền trong cả nước.

Nội dung mỗi đội thi phải có một bài dân ca đã được sử dụng trong hệ thống giáo dục môn âm nhạc mà các em đã được học ở phổ thông.

Khuyến khích, động viên và ưu tiên các làn điệu dân ca địa phương Jrai hoặc Bahnar.

- Khâu chuẩn bị:

Làm thể lệ hội thi; Thành lập ban tổ chức, ban giám khảo.

Chuẩn bị về cơ sở vật chất như: Sân khấu, âm thanh, nhạc cụ...

- Đối tượng tham gia: Mỗi chi đoàn, mỗi lớp cử đại diện là những em có năng khiếu tham gia.

2.3.5.3. Thành lập câu lạc bộ Hát dân ca Việt Nam

Trên cơ sở tham mưu của khoa, tổ bộ môn Âm nhạc đề nghị thành lập các câu lạc bộ theo sở trường năng khiếu, trong đó có câu lạc bộ Hát dân ca.

Mục đích: Tìm hiểu về dân ca Việt Nam, dân ca địa phương. Giúp SV có thêm những hiểu biết về nguồn gốc, làn điệu, xuất xứ cũng như trong đời sống hằng ngày của ông cha ngày xưa.

Rèn luyện kỹ năng hát, biểu diễn và tham gia hoạt động văn nghệ trong nhà trường.

Góp phần hình thành tình cảm yêu mến, quý trọng với vốn dân ca của dân tộc và trách nhiệm gìn giữ, phát huy ở các em. Công tác tổ chức: Tham mưu với nhà trường xây dựng ban chủ nhiệm câu lạc bộ trong đó giảng viên tổ âm nhạc đóng vai trò chủ chốt. Xây dựng kế hoạch hoạt động thường kỳ của câu lạc bộ. Xây dựng nội quy của câu lạc bộ.

Tuyển chọn các thành viên cho câu lạc bộ: bằng cách các lớp giới thiệu, đề xuất các bạn có năng khiếu, yêu thích dân ca tham gia.

Chọn địa điểm, sưu tầm tài liệu, đàn... và lên sẵn các kế hoạch dùng trong các buổi sinh hoạt.

Hình thức sinh hoạt: Tổ chức các buổi sinh hoạt như: tập hát các bài dân ca Việt Nam, qua đó lồng ghép đưa dân ca Bahnar vào cùng trao đổi, tập luyện, tổ chức các buổi nghe kể chuyện về đời sống văn hóa, âm nhạc dân ca, tổ chức các trò chơi Âm nhạc, xem tư liệu ...

Các thành viên của Câu lạc bộ sau khi đã biết các làn điệu, bài hát quen thuộc có thể truyền đạt, tập lại cho các bạn khác hay cho các em trong trường qua các buổi sinh hoạt, tập văn nghệ...

Tập viết lời mới cho các làn điệu dân ca: Dựa vào giai điệu của các làn điệu trên, các thành viên trong câu lạc bộ có thể tìm tòi và viết lời mới với chủ đề về mái trường, quê hương, bè bạn.

Dự tính thời gian sinh hoạt của câu lạc bộ vào thời điểm hợp lí.

2.3.5.4. Phương pháp dạy học theo nhóm

Dạy học theo nhóm hay chia nhóm được hiểu đây cũng là một cách dạy học, trong đó các đối tượng học được chia thành các nhóm nhỏ, cùng nhau nghiên cứu giải quyết các vấn đề mà giảng viên đặt ra, từ đó giúp người học tiếp thu được một kiến thức nhất định nào đó. Nhằm giúp phát triển các kĩ năng như: Giao tiếp, phát triển năng lực nhận thức và tư duy, phát triển nhân cách ...

Về bản chất: Với xu thế phát triển của khoa học kĩ thuật hiện nay thì yêu cầu học tập và làm việc theo nhóm là vấn đề rất cần thiết hơn bao giờ hết. Phương pháp học tập và việc theo nhóm giúp người học có thể học tập, lắng nghe ý kiến, phát huy thế mạnh của tập thể, của từng cá nhân. Qua đó, bổ sung, hoàn thiện và phát huy tính hiệu quả trong công việc cũng như trong học tập.

Phương pháp dạy học theo nhóm đòi hỏi giảng viên phải chuẩn bị kĩ lưỡng kế hoạch dạy học, lựa chọn những nội dung thực sự phù hợp với hoạt động nhóm.

Tổ chức dạy học nhóm là một hình thức dạy học mới. Đó là một trong những hình thức thực hiện tốt việc dạy học phát huy tính tích cực và tương tác của đối tượng học. Hình thức này, tạo sức hấp dẫn, lôi cuốn vào các hoạt động học, thu lượm kiến thức bằng tập thể, bằng chính khả năng của mình với sự giúp đỡ, hướng dẫn của giảng viên.

Phương pháp dạy học theo nhóm được sử dụng nhằm khai thác vốn kiến thức mà các em đã tích lũy, những hiểu biết thực tế trong đời sống hoặc vận dụng kiến thức vào cuộc sống lao động sản xuất.

Yêu cầu thực hiện phương pháp

Đối với giảng viên: Cần kết hợp phương pháp dạy học theo nhóm với các phương pháp đặc trưng bộ môn trên cơ sở nội dung bài học.

Phát huy tính tự giác, tích cực chủ động, sáng tạo của người học dưới sự tổ chức hướng dẫn của giảng viên.

Việc lựa chọn đúng và sự kết hợp hài hoà các phương pháp dạy học nhằm đạt hiệu quả cao phụ thuộc rất nhiều vào trình độ, nghệ thuật sư phạm và lòng nhiệt tình, ngoài trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kĩ năng và vốn kiến thức của người giảng viên.

Đối với người học: Sau khi chia nhóm phải tự bầu ra nhóm trưởng để điều khiển hoạt động chung của nhóm, một thành viên ghi chép kết quả thảo luận của nhóm. Mỗi thành viên trong nhóm đều phải làm việc tích cực không được ỷ lại, các thành viên trong nhóm giúp đỡ lẫn nhau tìm hiểu và giải quyết vấn đề trong không khí thi đua với các nhóm khác. Sau đó trình bày kết quả làm việc của nhóm trước lớp.

Kết quả làm việc của mỗi nhóm sau này được đánh giá bởi giảng viên giảng dạy và sẽ đóng góp vào kết quả đánh giá, ý thức học tập chung của cả lớp.

Phương pháp tiến hành: Trình tự của phương pháp dạy học theo nhóm gồm 4 bước.

Bước 1. Làm việc chung của cả lớp.

Bước 2. Làm việc theo nhóm :

Bước 3. Thảo luận tổng kết trước lớp :

Bước 4. Khi thời gian thảo luận kết thúc, giảng viên tổng hợp các ý kiến nhận xét, bổ sung của mỗi nhóm rồi mới chốt lại các vấn đề cần lưu ý của bài học, hoàn chỉnh kiến thức cho người học đồng thời đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của các nhóm.

2.4. Thực nghiệm

2.4.1. Mục đích thực nghiệm

Trên cơ sở các giải pháp đã đề ra tác giả đã chọn nội dung giải pháp phát huy phương pháp truyền dạy kết hợp để làm thực nghiệm trong môi trường giảng dạy tại trường CĐSP Gia Lai. Mục đích áp dụng giải pháp truyền dạy thông qua đó kiểm chứng tính khả thi và tính thực tiễn của giải pháp.

2.4.2. Nội dung thực nghiệm

Nội dung truyền dạy là dạy cho SV học bài hát dân ca “PỒ LUNG OH TEP(Ru em) (Tr.121)” Dân ca Bahnar. Bài hát có nội dung cấu trúc âm nhạc nhẹ nhàng với lời ca gọn gàng và không quá dài, giai điệu không nhảy quãng xa, tiến hành liền bậc. Tính chất âm nhạc tình cảm, du dương. Nhịp điệu ở tiết tấu trường canh, không biến đổi nhịp mà đều, tốc độ nhẹ nhàng, vừa phải, nhịp 2/4 [Phl, tr. 89].

2.4.3. Phương pháp thực nghiệm

Học viên sử dụng phương pháp chính đó là phương pháp truyền dạy. Nội dung phương pháp này là truyền tải và hướng dẫn tập SV luyện tập hát bài “Ru Em” Dân ca Bahnar. Cụ thể gồm các bước sau:

Bước 1. GV giới thiệu khái quát về bài hát dân ca như: Thuộc thể loại dân ca nào, tính chất, giai điệu, cấu trúc, lời thơ và ý nghĩa trọng tâm về âm nhạc, văn hóa, không gian diễn xướng ...

Bước 2. Sử dụng phương pháp trực quan

Bước 3. Dạy hát

Bước 4. Luyện tập

Bước 5. Nâng cao

Bước 6. Củng cố, dặn dò

2.4.4. Kết quả thực nghiệm

Về điều tra và đánh giá chung về mức độ hài lòng và không hài lòng của người dạy và học, sau khi tôi đề xuất và thực nghiệm phương pháp giảng dạy đối với học phần Hát Dân Ca.

Kết quả phương pháp dạy học đề xuất được phản ánh thông qua việc thu thập thông tin đánh giá tiết học từ sinh viên thực nghiệm như sau:

Câu hỏi	Câu trả lời	HSKT đồng ý
1. Các em có cảm nhận gì khi được học thực nghiệm Môn hát dân ca?	Yêu thích Bình thường Không thích	34 1 0
2. Theo em học hát các bài hát dân ca Bahnar có cần thiết không?	Rất cần thiết Cần thiết	33 2

	Không cần thiết	0
3. Sau khi học xong bài hát dân ca, các em có thích hát lại bài hát dân ca mình đã học không?	Yêu thích	29
	Bình thường	6
	Không thích	0
4. Các em có thích đặt lời mới cho các bài dân ca không	Yêu thích	34
	Bình thường	1
	Không thích	0
5. Bạn có thích cách dạy môn Hát dân ca của giảng viên thực nghiệm không?	Yêu thích	33
	Bình thường	2
	Không thích	0

Qua việc lấy kết quả đánh giá phương pháp trên ta thấy rằng đây cũng là một tín hiệu đáng mừng khi mức độ yêu thích và tính cần thiết của việc học hát dân ca Bahnar lòng đạt mức tín nhiệm và hiệu quả khá cao.

2.4.4.1. Những mặt đạt được

Phát huy được tính tích cực, chủ động trong việc dạy và học của giảng viên và sinh viên. Đồng thời giúp người học hiểu về ý nghĩa, tác dụng của môn học. Qua môn học phát huy được các kỹ năng của mình như: Kỹ năng ca hát, kỹ năng biểu diễn, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng giải quyết vấn đề, kỹ năng thuyết trình và các kỹ năng giao tiếp khác...

Sự tương tác giữa người học với giảng viên cũng được thực hiện thường xuyên hơn.

Kiến thức thu được từ môn học của người học được nâng cao; không chỉ tích lũy được kiến thức lý thuyết mà còn cả kỹ năng thực hành, vận dụng nội dung học được vào thực tiễn cuộc sống.

Người học rất hăng say, hứng thú với học phần. Tiết học sinh động, không tạo cho người học tâm lý “sợ” môn học, người học cảm thấy yêu thích, hăng say và hứng thú với giờ học Hát Dân Ca.

2.4.4.2. Những mặt còn hạn chế

Một bộ phận nhỏ sinh viên không thiết tha với việc học tập, các em đi học là do bị cha mẹ ép buộc ... thì không thể kì vọng quá nhiều. Bộ phận người học này chỉ học đối phó để thi.

Phòng học với diện tích nhỏ cộng với việc số lượng sinh viên cho một giờ học thực hành quá đông, một lớp học với trên, dưới 40 SV/lớp.

Hệ thống thư viện hiện nay của trường cũng còn thiếu nhiều về tư liệu, tài liệu môn học nên cũng ảnh hưởng ít nhiều đến công tác sưu tầm, giảng dạy và học tập của thầy và trò.

Môn Hát Dân Ca với thời lượng 2 đơn vị học trình (30 tiết) được phân bố 2 tiết/tuần và được chia đều cho 1 học kì, dẫn đến nếu giảng viên kiểm tra, hướng dẫn kỹ năng từng cá nhân thì việc này rất khó vẹn toàn vì sẽ không đảm bảo được tiến độ môn học vì 2 tiết học ta không thể nắm và bao quát được. Điều này ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả giảng dạy môn học hát dân ca ở trường CĐSP Gia Lai.

Khả năng tự học, tự tìm tòi, khám phá của sinh viên còn hạn chế, đặc biệt đối với sinh viên năm thứ nhất. Kết quả khảo sát cho thấy, phần lớn sinh viên năm thứ nhất cho rằng, các em không có khả năng tự học, tự nghiên cứu. Điều này dẫn đến tình trạng

một bộ phận không nhỏ sinh viên không tự xác định được phương pháp học tập thích hợp, gây ra tâm lý chán nản trong học tập.

Tiểu kết

Nhìn chung, mỗi một phương pháp giảng dạy dù cổ điển hay hiện đại đều nhấn mạnh lên một khía cạnh nào đó của cơ chế dạy - học tất cả các phương pháp đều có ưu điểm của nó, do vậy người giảng viên nên xây dựng cho mình một phương pháp riêng phù hợp với mục tiêu, bản chất của vấn đề cần trao đổi, phù hợp với thành phần nhóm lớp học, các nguồn lực, công cụ dạy - học sẵn có và cuối cùng là phù hợp với sở thích của mình.

Các phương pháp đều phát huy tính tích cực chủ động, sáng tạo của người học với sự tổ chức và hướng dẫn của giảng viên trong việc phát hiện và giải quyết các vấn đề. Qua đó, góp phần hình thành phương pháp và nhu cầu tự học, tạo niềm vui và hứng thú trong học tập khi học sinh tự khám phá được kiến thức.

Vận dụng các phương pháp giảng dạy được đề xuất ở trên vào phân môn Hát Dân Ca tại trường CĐSP Gia Lai, không phải mọi nội dung của học phần đều có thể thực hiện bằng một phương pháp mà phải áp dụng đều các phương pháp một cách linh hoạt để đem lại hiệu quả cao cho môn học.

Đối với học phần Hát Dân Ca chỉ nên đưa một số nội dung cơ bản về âm nhạc dân ca của một số vùng, miền đặc trưng của Việt Nam và chủ yếu dành nhiều thời gian đi sâu vào việc giảng dạy dân ca địa phương Bahnar, vì những nội dung này gần bó rất nhiều đến thực tiễn.

Qua môn học, phải xây dựng trong lòng mỗi người học lòng yêu mến, niềm tự hào về nền âm nhạc dân tộc, dân ca địa phương cũng như dân ca Việt Nam.

Đổi mới cách dạy cũng phải gắn liền với việc kiểm tra, đánh giá, việc kiểm tra, đánh giá cần phải hướng vào việc bám sát mục tiêu của từng bài, từng chương và mục tiêu giáo dục của môn học.

Kết quả học tập của người học phải được đánh giá thực chất cả quá trình, phải có sự ghi nhận chính xác, công bằng, bao gồm nhiều điểm thành phần: điểm tự nghiên cứu, hoạt động nhóm, tích cực tham gia đóng góp trên lớp, điểm kiểm tra, điểm kết thúc học phần...

Việc áp dụng các phương pháp trên không ngoài mục đích chính là nhằm kích thích sự say mê học tập đối với môn học, phát huy tính sáng tạo của người học, cảm thấy yêu thích thay vì chán và sợ môn học này.

Qua đó, cần có những giải pháp phát triển những ưu và khắc phục những hạn chế nêu trên để việc triển khai thực hiện các phương pháp giảng dạy đạt được kết quả cao hơn, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục bộ môn và các môn học khác ở trường CDSP Gia Lai nói riêng, cả nước nói chung.

KẾT LUẬN

Âm nhạc dân gian của tộc người Bahnar đã được tạo ra trong quá trình hoạt động thực tiễn, là sự kết tinh giữa vật chất và tinh thần của con người, nó đã góp phần tạo nên sự phong phú của kho tàng văn hoá dân gian tây nguyên. Những khái niệm cần thiết có liên quan đến đề tài đều được nghiên cứu, tổng hợp. đặc điểmbiệt những đặc điểm âm nhạc trong dân ca Bahnar như: cấu trúc, thang âm, điệu

thức...được luận văn phân tích ở chương 1 nhằm tìm ra một số giá trị nghệ thuật của nó để ứng dụng vào dạy học hát dân ca cho SV CĐSP tại trường CĐSP Gia Lai đạt hiệu quả.

Dân ca của họ phản ánh đầy đủ không chỉ cuộc sống của người dân với các mối quan hệ giữa con người với con người, giữa con người với tự nhiên mà còn phản ánh tâm hồn mộc mạc, giản dị của người dân sống giữa núi rừng tây nguyên hùng vĩ và hoang sơ nhưng đầy thơ mộng.

Dân ca của họ cũng hồn nhiên như cuộc sống và được truyền miệng, truyền tay từ đời này sang đời khác, tồn tại và phát triển với mức sống mãnh liệt.

Ngày nay, các nhạc sĩ hiện đại Việt nam đã biết tận dụng những nét độc đáo của dân ca Bahnar trong việc sử dụng các chất liệu đưa vào trong các tác phẩm viết cho khí nhạc.

Đó là thành quả của việc bảo tồn, phát triển vốn của âm nhạc dân tộc cổ truyền để xây dựng nên dòng âm nhạc dân gian hiện đại.

Trường CĐSP Gia Lai là trường có nhiệm vụ đào tạo nguồn giáo viên cho tỉnh nhà, trong nhiều năm qua đã đào tạo được rất nhiều giáo viên bổ sung cho các trường của tỉnh từ vùng đô thị đến những vùng sâu, vùng xa, nơi cư trú của dân tộc ít người.

Mục đích và yêu cầu của trường là đào tạo giáo viên THCS ngành Âm nhạc để phục vụ cho sự nghiệp giáo dục và đào tạo ở địa phương.

Sinh viên sau khi tốt nghiệp ra trường công tác cần phải có trình độ lý luận và kiến thức âm nhạc một cách sâu sắc, có đầy đủ những kỹ năng cần thiết để đảm nhận công tác giảng dạy môn Âm nhạc ở các trường THCS trong Tỉnh. Chính vì vậy để nâng cao trình độ của sinh viên, việc đưa những kiến thức về văn hoá truyền thống của địa phương vào bổ sung cho chương trình đào tạo bộ môn Âm Nhạc là thực tế và cần thiết, qua đó giúp cho các em phần nào hiểu được nét văn hoá đặc trưng của địa phương, biết quý trọng và gắn bó với vùng đất mà mình đang sinh sống.

Giáo dục âm nhạc là một môn nghệ thuật, trong đó tính dân tộc phải được chú trọng. Việc giảng dạy ca nhạc dân gian và dân ca địa phương nhằm giúp cho sinh viên ngoài những hiểu biết về nền âm nhạc dân gian đậm đà bản sắc của con người Việt Nam, còn giúp cho các em có những hiểu biết cụ thể về những đặc trưng về âm nhạc dân gian đầy màu sắc và phong phú các dân tộc đang tồn tại trong cộng đồng ở địa phương. Chính điều đó làm cho sinh viên thấy được cái hay, cái đẹp, nâng cao ý thức trách nhiệm trong việc bảo tồn và phát triển của nền âm nhạc dân gian Việt Nam; lấy vốn âm nhạc dân ca truyền thống để xây dựng nền âm nhạc trong xu thế hội nhập với nền âm nhạc hiện đại.